

1.3 Dạng câu hỏi về LƯỢNG TỪ

NGHĨA	MANY	MUCH
Diễn đạt ý nghĩa là “NHIỀU”	- <i>many</i> = a large number of = a great/good many = a wide variety of = a wide range of = a host of = an array of = a multitude of = scores of = a myriad of = quite a few → Dùng với danh từ đếm được	- <i>much</i> = a great/good deal of = a large amount of = quite a bit of → Dùng với danh từ không đếm được
	a lot of / lots of / plenty of / a (large) quantity of / the volume of / an abundance of / a wealth of (Dùng với cả danh từ đếm được số nhiều và danh từ không đếm được)	
Diễn đạt ý nghĩa là “MỘT ÍT”	A FEW	A LITTLE
	- Dùng với danh từ đếm được số nhiều	- Dùng với danh từ không đếm được
Diễn đạt ý nghĩa là “HẦU NHƯ KHÔNG / RẤT ÍT”	FEW	LITTLE
	- Dùng với danh từ đếm được số nhiều	- Dùng với danh từ không đếm được
Diễn đạt ý nghĩa là “MỘT VÀI”	SOME	ANY
	- Dùng trong câu khẳng định và trong câu nghi vấn khi mang ý mời/đề nghị.	- Dùng trong câu phủ định, nghi vấn và dùng trong câu khẳng định khi nó mang ý nghĩa là “bất cứ”.
Diễn đạt ý nghĩa là “TẤT CẢ”	ALL	BOTH
	- Dùng để chỉ từ ba người/vật (tất cả) trở lên.	- Dùng để chỉ cả hai người/vật (cả hai).
Diễn đạt ý nghĩa là “KHÔNG”	NONE	NEITHER/EITHER
	- Dùng để chỉ từ ba người/vật trở lên đều không.	- Dùng để chỉ cả hai người/vật đều không. Trong đó: + <i>neither</i> : dùng trong câu khẳng định. + <i>either</i> : dùng trong câu phủ định
Diễn đạt ý nghĩa là “HẦU HẾT”	MOST	MOST OF
	Most + N = most of + the/tính từ sở hữu + N  Lưu ý: - MOSTLY (chủ yếu là): dùng như một trạng từ - ALMOST (gần như, hầu như): dùng như một trạng từ bổ trợ cho động từ, tính từ, danh từ	
Diễn đạt ý nghĩa là “MỖI/MỌI”	EACH (mỗi)	EVERY (mọi)
	each/every : dùng với danh từ đếm được số ít.  Lưu ý: every + số đếm + danh từ số nhiều có nghĩa là “cứ mỗi... một lần”, diễn tả tần suất hoặc khoảng cách đều đặn giữa các sự kiện hoặc đối tượng.	
Diễn đạt ý nghĩa là “(NHỮNG) CÁI KHÁC/NGƯỜI KHÁC”	OTHER	ANOTHER
	- other + danh từ không đếm được - other + danh từ số nhiều - other + ones - others (= other + danh từ số nhiều) được sử dụng như đại từ.	- another + danh từ số ít - another + số đếm + danh từ số nhiều - another + one - another được sử dụng như đại từ
	 Phân biệt - Sự khác nhau giữa “other” và “others”:	

NGHĨA	MANY	MUCH
	- Theo sau “other” thường là một danh từ hoặc đại từ. - Mặt khác “others”, bản thân nó là một đại từ và theo sau nó không có bất kỳ một danh từ nào cả	
	Sự khác nhau giữa “the other” và “the others”: the other: cái còn lại trong hai cái, hoặc người còn lại trong hai người. the others: những cái còn lại hoặc những người còn lại trong một nhóm có nhiều thứ hoặc nhiều người	
	Sự khác nhau giữa “others” và “the others”: others: những cái/người khác (chưa xác định) the others: những cái/người khác (đã xác định)	

BÀI TẬP VẬN DỤNG

Mark the letter A, B, C or D to indicate the best answer to each of the following questions.

Question 1: A small _____ of children are educated at home.

- A. deal B. amount C. many D. number

Question 2: I suppose you mix with _____ people in your job.

- A. a wide variety of B. a small amount of
C. a great deal of D. a half of

Question 3: _____ of people approve of the death sentence.

- A. A great deal B. A large majority C. An amount D. The number of

Question 4: Oil is a very important substance because it has _____ industrial uses.

- A. a small amount of B. a wide range of C. a minority of D. a great deal of

Question 5: _____ effort has gone into making the software reliable.

- A. Many B. A great many C. A wide range of D. A great deal of

Question 6: You have _____ freedom to explore new techniques.

- A. a wide range of B. a large number of
C. a certain amount of D. a great deal

Question 7: You’ve met Linda, but I have _____ sister who you haven’t met, called Margaret.

- A. another B. other C. others D. the other

Question 8: Do you want to exchange this book for _____ or do you want your money back?

- A. another B. other C. others D. the other

Question 9: For _____ £50 you can buy the model with a touchscreen.

- A. other B. another C. others D. the other

Question 10: She's finished with that boyfriend and found herself _____.

- A. other one B. the other one C. another one D. the others one

Question 11: The plan has been opposed by schools and _____ local organizations.

- A. another B. the other C. other D. others

Question 12: There is no _____ work available at the moment.

- A. another B. the other C. other D. others

Question 13: We don’t need those books, we need _____.

- A. other ones B. another one C. the others one D. the other ones

Question 14: Some people prefer a vegetarian diet, while _____ prefer a meat-based diet.

- A. another B. other C. others D. the other

Question 37: I went shopping and spent _____ money.

- A. lot of B. a lot of C. many D. a few

Question 38: Haven't they sold _____ tickets?

- A. each B. much C. a little D. lots of

Question 39: We've got _____ time before we need to leave for the airport.

- A. every B. both C. plenty of D. many

Question 40: Here's _____ news you might be interested in.

- A. many B. a number of C. some D. every

Question 41: We've been having _____ problems with our TV over the last few weeks.

- A. much B. none C. a great deal of D. some

Question 42: We've got five accounts of what happened and _____ of them agree.

- A. neither B. none C. either D. no

Question 43: Are you sure there isn't _____ way of solving this problem?

- A. some B. all C. any D. others

Question 44: I thought she was famous, but _____ of my friends have ever heard of her.

- A. none B. no C. both D. all

Question 45: There's _____ chance of us getting there by eight.

- A. none B. no C. neither D. either

Question 46: Friends sat on _____ side of me on the plane.

- A. both B. all C. either D. none

Question 47: _____ of the students passed the exam because it was too difficult.

- A. Neither B. All C. Both D. Most

Question 48: _____ apartment will have power, as there is a blackout in the city.

- A. None B. Neither C. Either D. All are correct

Question 49: I haven't been to _____ two restaurants.

- A. neither of B. all of C. none of D. either of

Question 50: I don't eat meat and my husband doesn't _____.

- A. neither B. so C. too D. either

Read the following advertisement/leaflet/announcement and mark the letter A, B, C or D to indicate the option that best fits each of the numbered blanks

Exciting Career Opportunities Await You!

Are you looking for a(n) (1) _____ of job opportunities in a dynamic and fast-growing company? We are hiring a large (2) _____ of passionate and talented individuals to join our team!

We offer a great (3) _____ of professional development, competitive salaries, and a vast (4) _____ of benefits, including health insurance and paid leave. Whether you have a considerable (5) _____ of experience or are just starting your career, we have a good (6) _____ positions waiting for you.

Don't miss out on this chance! Apply now and take your career to a whole new level!

Question 1: A. many B. much C. number D. amount

Question 2: A. plenty B. deal C. range D. number

Question 3: A. host B. array C. myriad D. wealth

Question 4: A. number B. multitude C. lot D. volume

Question 5: A. much B. amount C. abundance D. majority

Question 6: A. many B. much C. few D. little

UNLOCK YOUR ENTERTAINMENT OPTIONS!

Looking for fun? There are quite (7) _____ entertainment choices for everyone!

- | | | | | |
|---------------------|-------------|--------------|-------------|--------------------|
| Question 14: | A. a lot of | B. lot of | C. a bit of | D. a great many of |
| Question 15: | A. amount | B. abundance | C. volume | D. deal |
| Question 16: | A. much | B. few | C. little | D. many |
| Question 17: | A. Most | B. Most of | C. Almost | D. Mostly |
| Question 18: | A. few | B. little | C. variety | D. majority |
| Question 19: | A. others | B. other | C. another | D. the other |
| Question 20: | A. wealth | B. abundance | C. host | D. myriad |